TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 321/2026/TLST-HNGD ngày 27 tháng 10 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1976.

Số định danh cá nhân: 080076011177.

Địa chỉ: Ấp B N, xã B, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1979.

Số định danh cá nhân: 080179012826.

Địa chỉ: Ấp B Nhựt C xã B, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 76 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Tây Ninh (nay là xã B, tỉnh Tây Ninh) cấp ngày 06 tháng 12 năm 2000 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có 02 con chung là tên Nguyễn Thành T (giới tính: nam), sinh ngày 19 tháng 4 năm 1999 và Nguyễn Thị Ngọc Đ1 (giới tính: nữ), sinh ngày 12 tháng 10 năm 2007. Các con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ phải chịu lệ phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà bà ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008987 ngày 27/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4 - Tây Ninh;
- UBND xã Bình Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Miên